

Thông số kỹ thuật

KHÔNG.	Mục	Đơn vị	Sự chỉ rõ
1	Tên xe		Xe tải xít bitum clw5250glqz
2	Loại lái xe		6 * 4
3	Khối lượng bể	M ³	8 - 10
4	Kích thước tổng thể	mm	10100 × 2500 × 3563
5	Trọng lượng thô	Kilôgam	25000
6	Khối hàng	Kilôgam	9000
7	Curb trọng lượng	Kilôgam	15870
số 8	Số trục		2
9	Cơ sở chiều dài	mm	4600+1350
10	tốc độ tối đa	Km/h	90
11	Mô hình khung gầm		ZZ1257M4647C
12	Thương hiệu khung gầm		Howo
13	Nhà sản xuất khung gầm		Tập đoàn Sinotruk Jinan Truck Co., Ltd
14	Danh mục khung gầm		Khung xe tải chở hàng
15	Mô hình động cơ		WD615.93E
16	Nhà sản xuất động cơ		Công ty TNHH Ô tô hạng nặng Trung Quốc
17	Dịch chuyển / năng lượng	ml/kW	9726/213
18	Tiêu chuẩn phát thải		Euro III
19	Loại nhiên liệu		Dầu diesel
20	Thông số / số lớp xe		12.00-20 / 10+1 (lớp dự phòng)
21	Quá trình lây truyền		10 bánh răng chuyển tiếp, 2 bánh răng đảo ngược
22	Trục trước /trục sau	T	7/16*2
23	Taxi		HW76 phẳng, với ngủ và điều kiện không khí.
24	Ghế taxi	người đàn ông	2
25	Chiều rộng phun	mm	6000
26	Số lượng vòi phun	PC	48







